

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **420/2020/HS-ST**  
Ngày 14 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Cẩm**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Thiều Thị Phi Loan**

**Ông Trần Công DA**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Đặng Quang Minh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà **Đỗ Thị Lam** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 401/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 430/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Hoàng A** (tên gọi khác: Hoàng), sinh năm: 1988 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi đăng ký HKTT: Ấp Phước Bình, xã, huyện G, tỉnh K;

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 108, tổ 11, khu phố 3A, phường L, thành phố B, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 2/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trương Văn Dũng, sinh năm 1969 và bà Võ Thị Nở, sinh năm 1967;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo con là con thứ nhất và chưa có vợ con.

Sống chung như vợ chồng với chị Đỗ Thị Phương Liên, sinh năm: 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 04/5/2020.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa - (Bị cáo có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng A là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 18 giờ 00, ngày 03/5/2020 bị cáo đi đến tiệm game bắn cá không tên thuộc khu phố 7, phường Long Bình, thành phố B, tỉnh Đ mua 19 (mười chín) gói ma túy tổng hợp với giá 1.000.000 đ (một triệu đồng) của một người đàn ông tên Tý (chưa rõ lai lịch). Sau khi mua, Hoàng A cất giấu 01 (một) gói ma túy ở túi quần jean phía sau bên phải, 18 (mười tám) gói ma túy còn lại bị cáo cất giấu ở túi quần jean phía trước bên phải của bị cáo đang mặc với mục đích sử dụng.

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 04/5/2020, bị cáo đến nhà chị Đỗ Thị Phương L(bạn gái của Hoàng A) tại 108, tổ 11, khu phố 3A, phường L, thành phố B, tỉnh Đ, thì thấy tổ tuần tra Công an phường L đến kiểm tra. Phát hiện thấy lực lượng Công an, Hoàng A lấy 18(mười tám) gói ma túy tổng hợp ở túi quần jean phía trước bên phải Hoàng Anh đang mặc vào ngăn kéo tủ đựng ti vi trong nhà chị Liên thì bị Công an phường L phát hiện, bắt quả tang. Công an phường L tiến hành kiểm tra thu giữ thêm 01 (một) gói ma túy Hoàng A cất giấu ở túi quần jean phía sau bên phải Hoàng Anh đang mặc (chị Đỗ Thị Phương Liên không biết Hoàng A tàng trữ trái phép chất ma túy).

Tại Cơ quan điều tra, Trương Hoàng A khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 19 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, có chữ kí của Trương Hoàng A, có dấu đỏ của Công an phường L.

Tại Kết luận giám định số 921/KLGD-PC09, ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **2,7917** gam loại Methamphetamine”

Tại Bản cáo trạng số 404/CT-VKS-BH ngày 10 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Trương Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trương Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Hoàng A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/5/2020, tại số nhà 108, tổ 11, khu phố 3A, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Trương Hoàng A đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 2,7917 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường L phát hiện, bắt quả tang.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ khác để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

Đối với đối tượng tên Tý (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với chị Đỗ Thị Phương Liên do không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1.** Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Trương Hoàng A 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.

**2.** Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

**3.** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

#### ***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố B;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố Ba;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu.

**Trần Thị Cẩm**